

Ngày 31/03/2025	24,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.2%	11.8%	19.2%

2024	
ROE	17.5%
	+/- YoY ▲ 4.9%

Q1/25			
DT thuần	30.6	QoQ ▼ 41.5 ▼ 57.6%	YoY ▼ 13.3 ▼ 30.3%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	364
	YoY ▲ 56.0 ▲ 18.3%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	3.21	QoQ ▼ 37.1 ▼ 92.0%	YoY ▼ 11.9 ▼ 78.8%
	tỷ VNĐ		

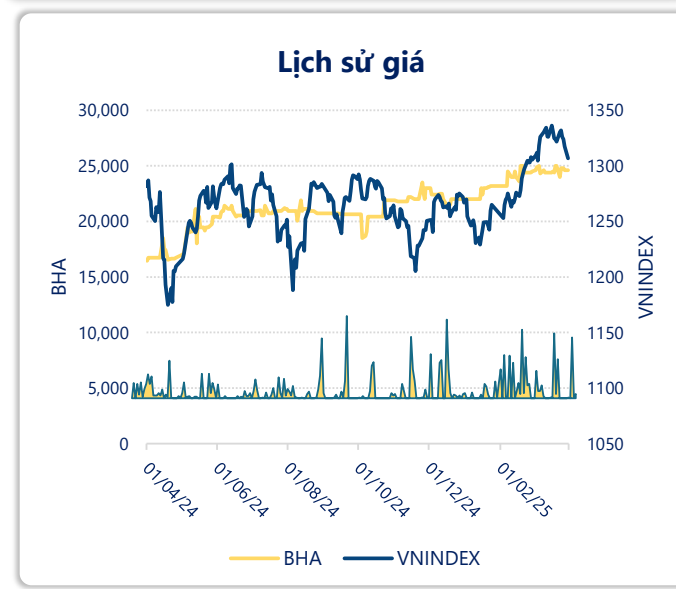
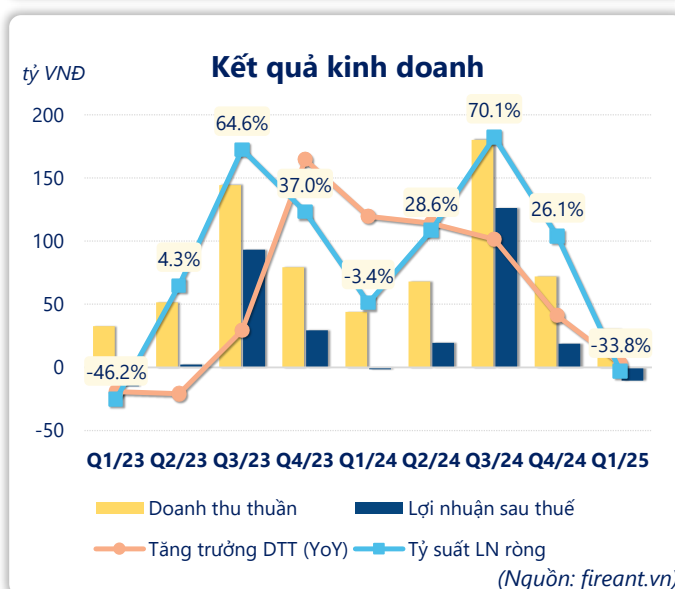
2024	
LN gộp	243
	YoY ▲ 50.0 ▲ 26.2%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	-10.3	QoQ ▼ 33.5 ▼ 145%	YoY ▼ 8.81 ▼ 594%
	tỷ VNĐ		

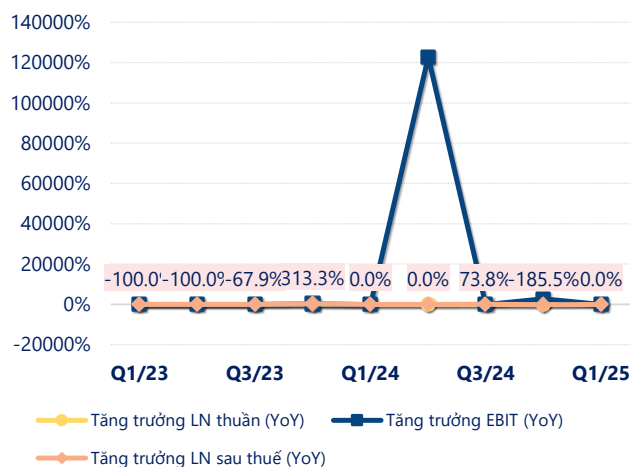
2024	
LN thuần	176
	YoY ▲ 64.0 ▲ 57.7%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	-10.3	QoQ ▼ 29.1 ▼ 155%	YoY ▼ 8.81 ▼ 594%
	tỷ VNĐ		

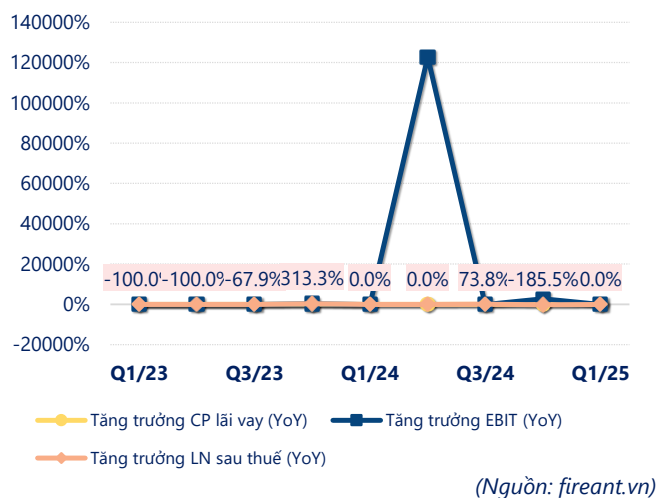
2024	
LN sau thuế	164
	YoY ▲ 56.0 ▲ 51.9%
	tỷ VNĐ



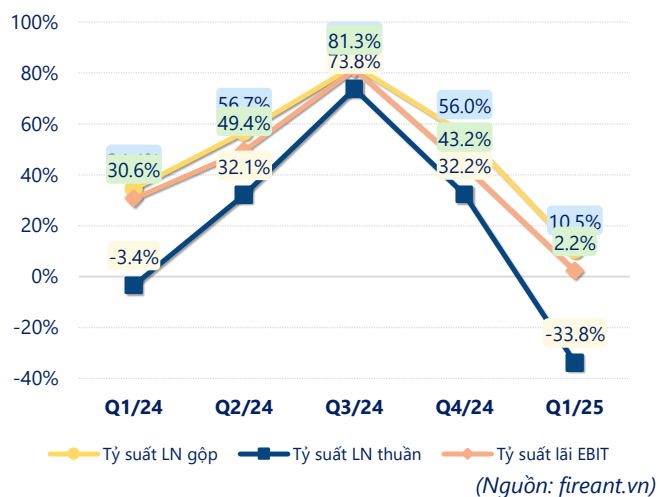
Tăng trưởng lợi nhuận



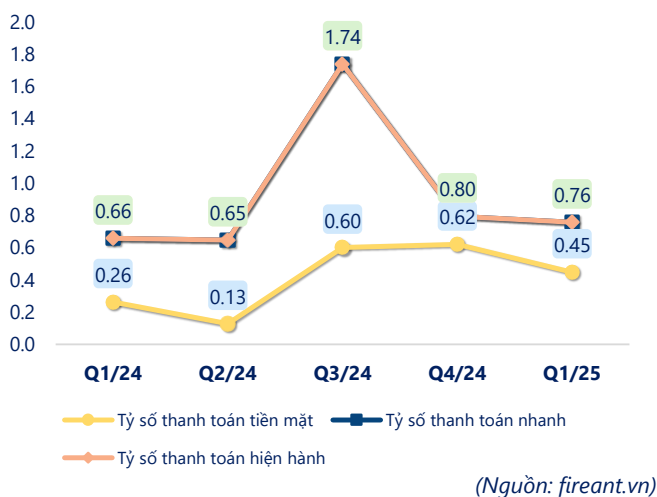
Tăng trưởng chi phí



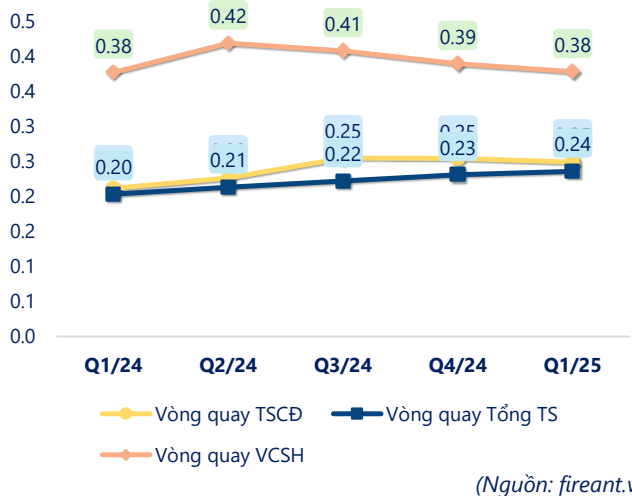
Tỷ suất lợi nhuận



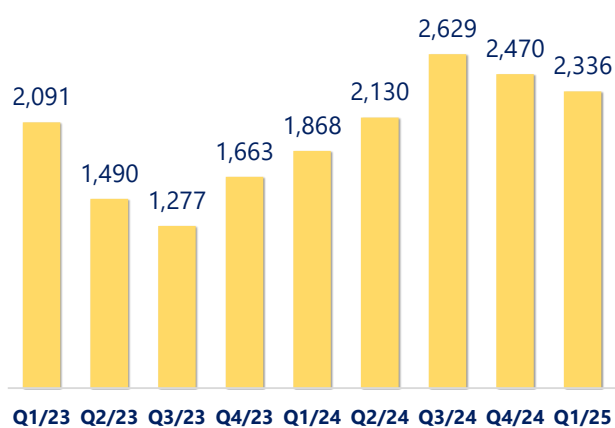
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	30.6	43.9	-30.3%	364	308	18.3%
Giá vốn hàng bán	27.4	28.8	-4.9%	121	115	5.2%
Lợi nhuận gộp	3.21	15.1	-78.8%	243	193	26.2%
Doanh thu HĐTC	0.62	0.47	31.0%	1.10	1.68	-34.9%
Chi phí TC	11.0	14.9	-26.0%	55.0	73.4	-25.0%
Chi phí lãi vay	11.0	14.9	-26.0%	55.0	73.4	-25.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.14	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0	2.15	-100%	12.9	9.22	40.0%
LN thuần từ HĐKD	-10.3	-1.49	-594%	176	112	57.7%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.00		-6.79	0.87	-882%
LN trước thuế	-10.3	-1.49	-594%	170	113	50.4%
Lợi nhuận sau thuế	-10.3	-1.49	-594%	164	108	51.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-10.3	-1.49	-594%	164	108	51.9%

(Nguồn: fireant.vn)

